

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ M'GAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05/4/2023

*“V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK  
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Giang Nam

- Ông Phạm Văn Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thái Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Đình Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 489/2022/TLST- DS ngày 07 tháng 12 năm 2022, về việc *“Ly hôn và tranh chấp nuôi con”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/3/2023, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Bà Bé Hoàng Dương H – sinh năm 1992 (Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố z, phường HP, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố y, phường ET, thành phố B, Đắk Lắk

**\* Bị đơn:** Ông Ngô Văn T - sinh năm 1989 (Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã EK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 3, K1, trại giam ĐT - Bộ Công an; địa chỉ: Xã EP, huyện M, tỉnh Đắk Lắk

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Nguyên đơn bà Bé Hoàng Dương H trình bày:**

Tôi và anh Ngô Văn T tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

quá trình chung sống được một thời gian thì cuối năm 2017 anh T bị bắt giam với bản án 2 năm tù về tội đánh người gây thương tích, sau thời gian cải tạo và

ra tù vào đầu năm 2019 anh T trở về nhưng không hoàn thành mục đích hôn nhân, chúng tôi không sống chung với nhau nữa, anh T cũng không chăm sóc hay chu cấp nuôi con chung của chúng tôi.

Chúng tôi có 01 con chung là cháu Ngô Hoàng Thiện N - sinh năm 2017, kể từ khi anh T ra tù tôi cũng ít liên lạc và gặp, ít nói chuyện và thời gian mới đây anh T đã bị bắt giam ở Trại giam ĐT từ khoảng tháng 4/2020, thời gian chung sống với nhau rất ít cho nên chúng tôi không thể hòa hợp hôn nhân và tiếp tục được cuộc hôn nhân này lâu dài, anh T liên tục vi phạm pháp luật cho nên tôi cảm thấy đó không phải là tấm gương tốt không phải người chồng tốt. Vì lần này anh T bị bắt giam tới 13 năm, khoảng thời gian đó là rất dài để tôi có thể chờ đợi, tôi còn con nhỏ phải chăm sóc nhưng phía gia đình anh T không có ai lên thăm hay giúp đỡ mẹ con tôi.

Từ tháng 11/2017 thì anh T đã đi tù, tôi ở với gia đình mình, nay xét thấy không còn tình cảm nữa nên tôi làm đơn này mong muốn Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với anh Ngô Văn T. Về con chung: Vợ chồng tôi có một con chung tôi có nguyện vọng trực tiếp được nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, về cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết, về tài sản chung, nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***\* Bị đơn ông Ngô Văn T trình bày:***

Tôi và chị Bé Hoàng Dương H quen biết và có nguyện vọng kết hôn với nhau, chúng tôi kết hôn tại UBND phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 03/10/2017, sau khi kết hôn vợ chồng tôi chung sống với nhau và có 01 con chung tên là Ngô Hoàng Thiện N, sau khi sống chung một thời gian thì tôi bị Công an thành phố B bắt và đang chấp hành án tại Trại giam ĐT. Hiện nay chị Bé Hoàng Dương H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với tôi thì ý kiến của tôi như sau: Tôi đồng ý ly hôn và cho con trai của tôi là Ngô Hoàng Thiện N sống cùng với mẹ cho đến ngày tôi được hết án trở về địa phương, về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung tôi không yêu cầu Tòa án xem xét.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar phát biểu như sau:***

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đối với Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Bà Bé Hoàng Dương H và ông Ngô Văn T có kết hôn theo quy định pháp luật vào ngày 03/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, trong quá trình chung sống vợ chồng bà H và ông T xảy ra bất hòa, mâu thuẫn, cuộc sống không hòa hợp, hiện ông T đang chấp hành án tại trại giam, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà H và ông T nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn. Về con chung: Giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi

dưỡng đến khi thành niên. Về tài sản chung bà H không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra để xem xét giải quyết. Về án phí, bà H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bé Hoàng Dương H và ông Ngô Văn T tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (giấy chứng nhận kết hôn số 144/2017), đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Nguyên đơn bà Bé Hoàng Dương H xác định, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, bà xác định tình cảm vợ chồng không còn. Bị đơn ông Ngô Văn T đồng ý ly hôn với bà H.

Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống hôn nhân của bà H và ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc bà H yêu cầu ly hôn với ông T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bé Hoàng Dương H.

- Về con chung: Bà Bé Hoàng Dương H và ông Ngô Văn T có 01 con chung là cháu Ngô Hoàng Thiện Nhân - sinh ngày 02/12/2017. Hiện nay đang được bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà H có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay con chung đang do bà H nuôi dưỡng quá trình giải quyết vụ án ông T đồng ý giao con chung cho bà H nuôi dưỡng đến khi thành niên. Do đó, để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần và xuất phát từ lợi ích về mọi mặt của cháu N, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu N cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Ông Ngô Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Bé Hoàng Dương H và ông Ngô Văn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bé Hoàng Dương H và ông Ngô Văn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Bé Hoàng Dương H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 241; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bé Hoàng Dương H .

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bé Hoàng Dương H được ly hôn với ông Ngô Văn T

[2] Về con chung: Giao con chung là cháu Ngô Hoàng Thiện N - sinh ngày 02/12/2017 cho bà Bé Hoàng Dương H nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Ông Ngô Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Bé Hoàng Dương H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 60AA/2021/0007958 ngày 07/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THA DS huyện Cư M'gar;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

- Các đương sự ;
- Lưu: HS, VP .

**Huỳnh Văn Dự**





